

Số: **02/2021/QĐ-UBND**

Sơn La, ngày 22 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Bãi bỏ Quyết định số 55/2004/QĐ-UBND ngày 17/5/2004; Quyết định số 52/2006/QĐ-UBND ngày 7/7/2006; Quyết định số 56/2006/QĐ-UBND ngày 25/7/2006 và Quyết định số 05/2008/QĐ-UBND ngày 29/2/2008 của UBND tỉnh Sơn La**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

*Căn Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 ngày 18/6/2020;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Thông báo số 23/TB-V PUB ngày 20/01/2021 của Văn phòng UBND tỉnh về kết quả Phiên họp thứ 56 - UBND tỉnh Khóa XIV;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 07/TTr-SKHĐT ngày 06/01/2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Bãi bỏ 04 văn bản quy phạm pháp luật do UBND tỉnh Sơn La ban hành gồm:

**1.** Quyết định số 55/2004/QĐ-UBND ngày 17/5/2020 của UBND tỉnh Sơn La về việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn đền bù di dân giải phóng mặt bằng công trường thủy điện Sơn La.

**2.** Quyết định số 52/2006/QĐ-UBND ngày 7/7/2006 của UBND tỉnh Sơn La về việc ban hành đơn giá thẩm định và quản lý quy hoạch chi tiết các khu, điểm tái định cư Dự án thủy điện Sơn La.

**3.** Quyết định số 56/2006/QĐ-UBND ngày 25/7/2006 của UBND tỉnh Sơn La về việc điều chỉnh bổ sung một số nội dung ban hành kèm theo Quyết định số 52/2006/QĐ-UBND ngày 07/7/2006 của UBND tỉnh Sơn La.

4. Quyết định số 05/2008/QĐ-UBND ngày 29/2/2008 của UBND tỉnh Sơn La về việc điều chỉnh, bổ sung một số điều quy định ban hành kèm theo Quyết định 47/2005/QĐ-UBND ngày 22/4/2005 của UBND tỉnh Sơn La về trình tự, nội dung lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch chi tiết các khu, điểm tái định cư thủy điện Sơn La.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và PTNT, Công thương (b/c);
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Huyện ủy, HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- VP, các Ban Tỉnh ủy; các Ban HĐND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Văn phòng UBND tỉnh (LĐVP, CVCK);
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, TH. G30b

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



**Tráng Thị Xuân**